

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế tư nhân

Xã Cao Minh là đơn vị hành chính cấp xã được thành lập theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Tỉnh Thái Nguyên, trên cơ sở hợp nhất ba xã: Cao Tân, Cổ Linh, Công Bằng thuộc huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Sau sáp nhập, xã Cao Minh có tổng diện tích tự nhiên 134,89 km², dân số 12.470 người, có 33 thôn. Kinh tế tư nhân trên địa bàn phần lớn là hộ kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất nhỏ, vốn ít. Lĩnh vực chủ yếu là trồng trọt, chăn nuôi, chế biến nông sản, kinh doanh tạp hóa, dịch vụ ăn uống. Đến nay, trên địa bàn xã có 05 Hợp tác xã, 97 hộ tham gia kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động.

Thực hiện Kế hoạch số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW), để bảo đảm phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của xã mới và tiếp tục phát triển nhanh, bền vững kinh tế tư nhân của xã Cao Minh, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, sâu sắc nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã về vai trò, vị trí, tầm quan trọng về phát triển kinh tế tư nhân theo quan điểm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững.

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và các quy định khác của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của xã đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tập trung mọi biện pháp phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao; tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, bảo đảm khả năng cạnh tranh. Kịp thời triển khai các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên của xã, đầu tư nghiên cứu phát

triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia vào các nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của tỉnh, xã.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, kiến tạo của chính quyền xã lấy doanh nghiệp, hợp tác xã là trung tâm, là chủ thể; chú trọng xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, bản lĩnh, trí tuệ, năng động, sáng tạo, nỗ lực vươn lên; tôn vinh, cổ vũ, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội.

2. Yêu cầu

Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW nghiêm túc, sâu rộng, thường xuyên, liên tục với sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị.

Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải cụ thể, rõ ràng phù hợp với điều kiện thực tế của xã nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải gắn với thời hạn thực hiện; phân công cụ thể đơn vị đầu mối chủ trì và đơn vị phối hợp, đồng bộ, khả thi, hiệu quả. Phân bổ nguồn lực phù hợp với từng nhiệm vụ, tránh dàn trải, lãng phí. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phân đấu đến năm 2030, duy trì hợp tác xã hiện có và thành lập mới 06 hợp tác xã trở lên, 120 hộ tham gia kinh doanh, dịch vụ trở lên hoạt động trên địa bàn.

- Triển khai các chính sách thu hút, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xã.

- Phân đấu có ít nhất 02 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

- Phân đấu giải quyết việc làm hằng năm cho 400 lao động và giải quyết việc làm mới cho 150 lao động mỗi năm.

- Thu nhập bình quân của hộ gia đình làm kinh tế tư nhân cao hơn 1,5 lần so với năm 2025.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Kinh tế tư nhân trên địa bàn phát triển ổn định, chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ số và thương mại điện tử, trở thành cầu nối đưa sản phẩm địa phương ra thị trường.

- Kinh tế tư nhân đóng góp trên 30% tổng giá trị sản xuất của địa phương.

- Đến năm 2045, kinh tế tư nhân trên địa bàn trở thành động lực bền vững, nâng cao đời sống nhân dân, giữ gìn bản sắc và hội nhập.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và tăng cường công tác truyền thông

- Quán triệt sâu rộng Nghị quyết 68-NQ/TW đến 100% cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thanh, bản tin của xã, các buổi họp thôn để phổ biến chính sách, khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của người dân, hộ kinh doanh và doanh nghiệp và lan tỏa những mô hình kinh doanh tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần khởi nghiệp trên địa bàn.

- Tăng cường mối quan hệ giữa chính quyền xã với doanh nghiệp/hộ kinh doanh cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

- Nghiêm cấm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp xúc, giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi

- Rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp xã, đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ và chi phí thấp.

- Minh bạch hóa các thông tin, quy trình, thủ tục hành chính, đặc biệt về đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế (đối với hộ kinh doanh), nhằm giảm thiểu sự can thiệp hành chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh, hướng tới việc thực hiện các thủ tục trực tuyến, tạo thuận lợi và cắt giảm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

- Chuyển đổi từ quản lý sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong mọi hoạt động của chính quyền xã.

- Khắc phục tình trạng thiếu nhất quán trong thực thi chính sách (nếu có), đảm bảo sự đồng bộ trong nội bộ xã và phối hợp với cấp trên.

- Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia góp ý, phản biện chính sách của địa phương, đảm bảo tính thực chất và minh bạch.

- Hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh trong việc xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và kích cầu 4 tiêu dùng tại địa phương, đặc biệt thông qua Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực

3.1. Đất đai và mặt bằng sản xuất kinh doanh:

- Công khai, minh bạch và cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đề xuất với cấp có thẩm quyền tạo điều kiện cho thuê/sử dụng đất để sản xuất kinh doanh tại địa phương.

- Rà soát, đề xuất cấp trên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án chậm tiến độ, đưa vào khai thác các nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công chưa sử dụng trên địa bàn xã.

- Đề xuất và hỗ trợ các chính sách hỗ trợ hạ tầng (điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính) cho các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

3.2. Nguồn vốn:

- Kết nối và hỗ trợ các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng từ các tổ chức tài chính trên địa bàn, đặc biệt là tín dụng xanh, tín dụng theo chuỗi giá trị.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong việc nâng cao năng lực quản trị tài chính, xây dựng hệ thống kế toán, kiểm toán minh bạch để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Thúc đẩy khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính toàn diện cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên các đối tượng yếu thế tại địa phương.

- Phối hợp với các tổ chức tín dụng, thuế, và các cơ quan liên quan để chia sẻ dữ liệu về hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, giúp đánh giá mức độ tín nhiệm và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tiếp cận vốn.

3.3. Nguồn nhân lực:

- Khuyến khích và hỗ trợ triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân tại địa phương, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Huy động các doanh nhân thành đạt tại địa phương tham gia chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng cho đội ngũ doanh nhân, hộ kinh doanh.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Khuyến khích các hộ kinh doanh và doanh nghiệp tại xã ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để nâng cao năng suất và hiệu quả.

- Đề xuất và hỗ trợ các chương trình, dự án liên quan đến công nghệ thông tin, thương mại điện tử để giúp các hộ kinh doanh, doanh nghiệp địa phương tiếp cận thị trường rộng lớn hơn.

- Phối hợp với cấp trên để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp khi đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhà nước

- Khuyến khích và hỗ trợ hình thành các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng ngay tại địa phương, đặc biệt là công nghiệp hỗ trợ, chế biến nông sản, thực phẩm.

- Hỗ trợ doanh nghiệp địa phương đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường, để tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

6. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về tổ chức quản trị và chế độ tài chính, kế toán để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh số hóa, minh bạch hóa, đơn giản hóa các thủ tục về kế toán, thuế, bảo hiểm nhằm khuyến khích chuyển đổi mô hình hộ kinh doanh sang doanh nghiệp.

- Cung cấp miễn phí (hoặc hỗ trợ) các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn.

7. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội, đặc biệt là trong học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nếu có trên địa bàn, lồng ghép vào các hoạt động của Đoàn, Hội.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời các doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh điển hình tiên tiến tại xã có thành tích xuất sắc, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

- Khuyến khích doanh nhân, hộ kinh doanh phát triển đạo đức, văn hóa kinh doanh, tuân thủ pháp luật, gắn với bản sắc dân tộc và tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng tại địa phương.

- Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp tại địa phương, đảm bảo trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc.

- Không ngừng củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân (nếu có trên địa bàn) để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của họ.

- Đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tại địa phương, thu hút những người ưu tú vào hàng ngũ của Đảng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc; các cơ quan ban, ngành, đoàn thể xã tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã, (xong trước ngày 15/10/2025) đồng thời

Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

2. Ủy ban nhân dân xã nghiên cứu, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển. Khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, **(thực hiện xong trong tháng 10 năm 2025)**. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo, hướng dẫn các chi, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, **(thực hiện xong trong tháng 10 năm 2025)**; chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền của xã thường xuyên tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, phù hợp, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này tới đoàn viên, hội viên. Tuyên truyền, vận động, tập hợp, phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực thi chính sách, pháp luật liên quan đến kinh tế tư nhân; góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy.

5. Văn phòng Đảng ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy; định kỳ tham mưu báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Cao Minh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, | (báo cáo)
- Văn phòng Tỉnh ủy, |
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Thường trực HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Các cơ quan ban, ngành, đoàn thể xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Hứa Ngọc Sỹ